

Số: /SXD-QLN

Bắc Giang, ngày tháng 5 năm 2024

V/v hướng dẫn thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ gia đình người có công gặp khó khăn về nhà ở, nhà xuống cấp cần được sửa chữa, xây mới trên địa bàn tỉnh năm 2024

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch số 38/KH-BCĐ ngày 26/02/2024 của Ban chỉ đạo 714 về việc triển khai thực hiện vận động, hỗ trợ xây dựng xoá nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hỗ trợ gia đình người có công gặp khó khăn về nhà ở, nhà xuống cấp cần được sửa chữa, xây mới trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Để việc triển khai xây dựng nhà ở của các hộ gia đình người có công được hỗ trợ (sau khi được phê duyệt danh sách hộ gia đình người có công gặp khó khăn về nhà ở, nhà xuống cấp cần được sửa chữa, xây mới trên địa bàn năm 2024) đảm bảo chất lượng về kỹ thuật, mỹ thuật, đồng thời để việc thực hiện kiểm tra, nghiệm thu được thống nhất; UBND các huyện, thị xã, thành phố có thể vận dụng để thực hiện hỗ trợ đối với hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn, Sở Xây dựng hướng dẫn một số nội dung thực hiện như sau:

1. Về triển khai xây dựng nhà ở

Sau khi phê duyệt danh sách hộ gia đình người có công gặp khó khăn về nhà ở, nhà xuống cấp cần được sửa chữa, xây mới trên địa bàn năm 2024, UBND các huyện, thị xã xây dựng phương án hỗ trợ đối với từng hộ, tổ chức phổ biến, triển khai đến UBND cấp xã và các hộ trong danh sách như sau:

- Các hộ người có công (nằm trong Danh sách được phê duyệt) gửi thông báo bằng văn bản đề nghị được hỗ trợ xây dựng mới (hoặc sửa chữa) nhà ở đến UBND cấp xã trước khi tiến hành xây dựng mới (hoặc sửa chữa) nhà ở, trong đó: Xác định rõ quy mô, chất lượng nhà ở dự kiến xây dựng mới (về diện tích xây dựng, số tầng, vật liệu kết cấu chịu lực chính móng- tường (hoặc khung)- mái) hoặc nội dung dự kiến sửa chữa, nâng cấp nhà (hiện trạng xuống cấp bộ phận nào, dự kiến nội dung sửa chữa), dự kiến kinh phí xây dựng mới (hoặc sửa chữa) và dự kiến thời gian khởi công, thời gian hoàn thành.

- UBND cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận, theo dõi, giám sát, kiểm tra các hộ làm nhà ở; tổ chức nghiệm thu, xác nhận khối lượng xây dựng hoàn thành theo giai đoạn (hoàn thành phần móng đối với những hộ xây dựng mới hoặc

hoàn thành từ 30% khối lượng công việc xây dựng trở lên đối với những hộ thực hiện sửa chữa nhà ở hiện có); tổ chức nghiệm thu, xác nhận hoàn thành việc xây dựng mới hoặc sửa chữa nhà ở của hộ gia đình để đưa vào sử dụng; việc nghiệm thu được lập thành Biên bản (*thành phần gồm: Đại diện UBND cấp xã, đại diện Mặt trận tổ quốc cấp xã, đại diện thôn, đại diện hộ gia đình; nội dung nghiệm thu: Nghiệm thu về diện tích xây dựng nhà ở, khối lượng công việc xây dựng, chất lượng nhà ở, hình thức xây dựng*) để làm cơ sở thực hiện hỗ trợ kinh phí; tổng hợp danh sách báo cáo UBND cấp huyện để cấp kinh phí hỗ trợ.

UBND các huyện và thị xã Việt Yên tổng hợp danh sách các hộ đã thực hiện xây dựng nhà ở (hoặc sửa chữa) báo cáo UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh để được cấp kinh phí hỗ trợ từ nguồn vốn huy động của cấp tỉnh.

2. Về mức hỗ trợ, nguồn kinh phí hỗ trợ, giải ngân kinh phí hỗ trợ

UBND cấp huyện thực hiện theo Kế hoạch số 38/KH-BCĐ ngày 26/02/2024 của Ban chỉ đạo 714, Thông báo số 157-TB/BCSD ngày 26/4/2024 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh và theo hướng dẫn của Ủy ban MTTQ tỉnh.

3. Về diện tích, chất lượng nhà ở sau khi được hỗ trợ

3.1. Yêu cầu về diện tích, chất lượng nhà ở

- Đối với trường hợp xây dựng mới nhà ở thì sau khi được hỗ trợ nhà ở phải đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30m²; trường hợp hộ độc thân thì diện tích xây dựng nhà ở có thể nhỏ hơn nhưng không thấp hơn 24m². Nhà ở xây dựng mới phải đảm bảo “3 cứng” (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng), độ bền tối thiểu 20 năm.

- Đối với trường hợp nhà ở phải sửa chữa khung, tường và thay mới mái nhà ở thì sau khi sửa chữa phải bảo đảm tiêu chuẩn “2 cứng” (khung - tường cứng, mái cứng), có tuổi thọ từ 10 năm trở lên.

3.2. Yêu cầu về vật liệu

Các bộ phận nền - móng, khung - tường, mái của căn nhà phải được làm từ các loại vật liệu có chất lượng tốt, không làm từ các loại vật liệu tạm, mau hỏng, dễ cháy, cụ thể:

- “Nền - móng cứng” là nền - móng nhà làm bằng các loại vật liệu có tác dụng làm tăng độ cứng của nền như: vữa xi măng - cát, bê tông, bê tông cốt thép, xây gạch/đá, gạch lát, gỗ.

- “Khung - tường cứng” bao gồm hệ thống khung, cột, tường. Tùy điều kiện cụ thể, khung, cột được làm từ các loại vật liệu: bê tông cốt thép, sắt, thép, gỗ bền chắc; tường xây gạch/đá hoặc làm từ gỗ bền chắc.

- “Mái cứng” gồm hệ thống đỡ mái và mái lợp. Tùy điều kiện cụ thể, hệ thống đỡ mái có thể làm từ các loại vật liệu: bê tông cốt thép, sắt, thép, gỗ bền chắc. Mái làm bằng bê tông cốt thép, lợp ngói. Trường hợp mái bằng tôn lợp giả ngói, tôn lạnh, tôn cách nhiệt, tôn cán sóng và có kết cấu đỡ chắc chắn (khung sắt, gỗ...) liên kết bền chặt với tường xây, cột bê tông cốt thép thì mái tôn trong trường hợp này được coi là vật liệu bền chắc.

Tùy điều kiện thực tế, các bộ phận nhà ở có thể làm bằng các loại vật liệu có chất lượng tương đương có sẵn tại địa phương đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đảm bảo thời hạn sử dụng.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

UBND cấp huyện thực hiện báo cáo kết quả triển khai thực hiện định kỳ vào ngày 15 hàng tháng về Sở Xây dựng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; nội dung chính của báo cáo gồm: Kết quả thực hiện xây dựng nhà ở của các hộ gia đình người có công; kết quả thực hiện hỗ trợ kinh phí; khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện; đề xuất kiến nghị. Thực hiện báo cáo đột xuất theo đề nghị của cơ quan chủ trì được Ban Chỉ đạo 714 giao.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố phản ánh về Sở Xây dựng để nghiên cứu, giải quyết hoặc xin ý kiến của cơ quan có thẩm quyền giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- UBMTTQ tỉnh (p/h);
- Sở LĐ-TB&XH (p/h);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLNDững.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Nghĩa